

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2026/HS-ST
Ngày: 25/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Được, ông Bùi Văn Huỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Nương, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2026/QĐXXST-HS ngày 01/6/2026 và Thông báo thay đổi ngày xét xử số 97/TB-TA ngày 13/6/2026, đối với bị cáo:

Phạm Minh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/9/1986, tại Quảng Ngãi; số Căn cước công dân 051086000674, cấp ngày 01/4/2022; nơi thường trú: Thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm M và bà Ngô Thị T1; có vợ Nguyễn Thị L (chết), có 02 con lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án: Ngày 05/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn (cũ) xử phạt số tiền 22.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số 05/2022/HS-ST. Đến ngày 15/9/2025, bị cáo đã nộp tiền thi hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/11/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị L (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trương Thị P, sinh năm 1965; số Căn cước công dân 051165001765, cấp ngày 26/5/2025; địa chỉ: Thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi (là mẹ đẻ của chị L).

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1990; số Căn cước công dân 051190015427, cấp ngày 17/11/2022; địa chỉ: Thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Ông Võ T3, sinh năm 1976; số Căn cước công dân 051076012237, cấp ngày 05/12/2021; địa chỉ: Thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chị Trần Thị Ly N, sinh năm 1982; số Căn cước công dân 051182002263, cấp ngày 22/4/2021; địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Chị Trần Thị T4, sinh năm 1990; số Căn cước công dân 051190000802, cấp ngày 06/12/2024; địa chỉ: Thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1990; số Căn cước công dân 051190002676, cấp ngày 22/4/2021; địa chỉ: Thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 2006; số Căn cước công dân 051306000543, cấp ngày 02/4/2021; địa chỉ: Thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi.

7. Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1984; số Căn cước công dân 051084010614, cấp ngày 16/4/2025; địa chỉ: Thôn C, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

(những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/9/2025, vợ chồng Phạm Minh T đang ăn cơm thì chị L (vợ T) nói chở con đi mua đồ thể dục. Sau đó, chị L điều khiển xe chở cháu Phạm Anh T5 đi đến Nhà hàng Hải Yến ở thôn Đ, đặc khu L, tỉnh Quảng Ngãi hát karaoke tại phòng VIP3, cùng với bạn là chị Trần Thị Ly N, chị Nguyễn Thị T6, Nguyễn Thị T2, anh Võ T3, anh Nguyễn Thanh Đ và một số người khác. Do không thấy chị L về nên T gọi điện thoại nhiều lần nhưng chị L không nghe máy và sau đó máy báo thuê bao không liên lạc được. T bức tức điều khiển xe đi tìm chị L nhiều nơi nhưng không thấy. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến Nhà hàng Hải Yến thì thấy xe máy của chị L, T biết chị L hát karaoke tại đây nên đi vào thì gặp chị Nguyễn Thị Q (sinh năm 2006, là nhân viên phục vụ) và hỏi thì biết chị L đang hát karaoke với bạn tại phòng VIP3. T đi đến mở cửa vào phòng, nhìn thấy chị L đang nhảy, hát nên bức tức, T liền đến đứng đối diện chị L, cách khoảng 0,5m dùng tay phải đánh mạnh ngang một cái từ phải qua trái trúng vào vùng má trái của chị L. Do bị đánh bất ngờ làm chị L ngã xuống nền gạch của phòng hát karaoke bất tỉnh. Thấy vậy, T ôm chị L ra ngoài sảnh, nằm trên ghế gỗ rồi cùng mọi người xoa bóp nhưng chị L vẫn không phản ứng gì. Sau đó, T cùng chị T6 đưa chị L đến Trung tâm y tế Q1 kết hợp, đặc khu L cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Q và tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Đ1 để cấp cứu nhưng trên đường đi chị L đã chết.

Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 36/KLTTHS-TTPY ngày 10/10/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận: Nguyên nhân chết do chấn

thương sọ não; cơ chế hình thành thương tích dẫn đến chết: Qua nghiên cứu hồ sơ bệnh án cùng biên bản khám nghiệm tử thi tại thời điểm khám nghiệm có dấu hiệu tác động ngoại lực của vật tày tác động trực tiếp.

* Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSQNI-KV ngày 30/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố Phạm Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về phần dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Phạm Minh T đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 120.000.000 đồng, bà P không có yêu cầu gì khác về dân sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi. Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, nuôi hai con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người làm chứng đều vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ xác định: Ngày 04/9/2025, vợ chồng Phạm Minh T, Nguyễn Thị L đang ăn cơm thì

chị L nói chở con đi mua đồ. Do không thấy chị L về nên T gọi điện thoại nhiều lần nhưng chị L không nghe và sau đó máy báo thuê bao không liên lạc được nên T bực tức điều khiển xe đi tìm chị L. Khi đến Nhà hàng Hải Yến, thấy xe máy của chị L nên bị cáo đi vào hỏi thì biết chị L đang hát karaoke với bạn tại phòng VIP3. Khi mở cửa vào phòng karaoke, nhìn thấy chị L đang nhảy, hát nên bực tức, T đến đứng đối diện chị L, cách khoảng 0,5m dùng tay phải đánh mạnh ngang một cái từ phải qua trái trúng vào vùng má trái của chị L làm chị L ngã xuống nền gạch của phòng hát karaoke bất tỉnh. Sau đó, T đưa chị L đến Trung tâm y tế Q1 cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Q và tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Đ1 nhưng trên đường đi, chị L đã chết.

Tuy gia đình bị hại không đồng ý cho mổ tử thi nhưng căn cứ hồ sơ bệnh án và kết luận giám định của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Q, giám định qua hồ sơ bệnh án thể hiện chị L chết do chấn thương sọ não, cơ chế hình thành vết thương do vật tày tác động.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 05/5/2022, Phạm Minh T bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt tiền 22.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 05/2022/HS-ST ngày 05/5/2022. Đến ngày 15/9/2025, T đã nộp tiền thi hành án xong, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 120.000.000 đồng và đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có 02 con nhỏ, vợ của bị cáo là bị hại trong vụ án đã chết, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi đánh chị L gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của chị L nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về nghĩa vụ bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 120.000.000 đồng, bà Trương Thị P không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát khu vực 1 - Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Phạm Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Phạm Minh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 25/6/2026).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (03b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng